

Số: 30/2020/QĐST-DS

Tuyên Quang, ngày 28 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 150/2019/TLST- DS ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc “Kiện đòi tài sản”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

* *Nguyên đơn:* Chị Nông Thị Diệp H, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Xóm 24, xã K, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang

* *Bị đơn:* Anh Phạm Trung K, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Số nhà 11, tổ 8, phường H, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Anh Phạm Trung K phải trả cho Chị Nông Thị Diệp H số tiền thanh lý toàn bộ hợp đồng mà chị H đã vay hộ với số tiền là tổng số tiền là 24.804.000đ (Hai mươi tư triệu tám trăm linh tư nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Chị Nông Thị Diệp H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàn trả cho chị Hà số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.009.000đ (Một triệu không trăm linh chín nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000161 ngày 12 tháng 12 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

Anh Phạm Trung K phải chịu 620.000đ (*Sáu trăm hai mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh TQ;
- VKSND thành phố TQ (2 bản);
- Chi cục THADS thành phố TQ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ TA.

THẨM PHÁN

Lương Thanh Huyền